

Số: 70/2017/NQ-HĐND

Hà Giang, ngày 24 tháng 4 năm 2017

NGHỊ QUYẾT
Quy định về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai
trên địa bàn tỉnh Hà Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG
KHOÁ XVII - KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 34/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về xây dựng, quản lý, khai thác hệ thống thông tin đất đai;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét Tờ trình số 35/TTr-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định về phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Báo cáo thẩm tra số 13/BC-BPC ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định về Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Giang như sau:

1. Đối tượng áp dụng:

a) Các tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác thông tin, tài liệu về đất đai của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quản lý tài liệu về đất đai;

b) Các tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

2. Đối tượng miễn nộp phí:

a) Khai thác, sử dụng tài liệu đất đai để phục vụ cho mục đích quốc phòng và an ninh, phục vụ yêu cầu trực tiếp của lãnh đạo Đảng và Nhà nước hoặc trong tình trạng khẩn cấp, cơ quan cung cấp dữ liệu đất đai có trách nhiệm thực hiện theo chỉ đạo của thủ trưởng cơ quan;

b) Sở Tài nguyên và Môi trường, phòng Tài nguyên và Môi trường yêu cầu cung cấp thông tin đất đai để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đất đai;

c) Một số danh mục tài liệu đất đai như: danh mục dữ liệu có trong cơ sở dữ liệu đất đai; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; khung giá đất, bảng giá đất đã công bố; thông tin về các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai; các văn bản quy phạm pháp luật về đất đai;

d) Hộ nghèo theo chuẩn nghèo do Thủ tướng Chính phủ quy định;

đ) Hộ gia đình người có công với cách mạng (*bao gồm: Người hoạt động cách mạng trước ngày 01 tháng 01 năm 1945; Người hoạt động cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945; Liệt sĩ; Bà mẹ Việt Nam anh hùng; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh; Bệnh binh; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học; Người hoạt động cách mạng, hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày; Người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế; Người có công giúp đỡ cách mạng*).

3. Nội dung thu và mức thu:

a) Đối với hồ sơ, tài liệu thông thường: 200.000 đồng/hồ sơ;

b) Đối với hồ sơ, tài liệu lưu trữ lâu năm hoặc tài liệu có tính chất bản quyền trí tuệ ngành: 500.000 đồng/hồ sơ.

(Mức thu trên chưa bao gồm chi phí in ấn, sao chép hồ sơ tài liệu)

4. Đơn vị tổ chức thu phí:

a) Trung tâm Công nghệ thông tin thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thu phí tại cấp tỉnh;

b) Chi nhánh Văn phòng đất đai thu phí tại cấp huyện.

5. Quản lý và sử dụng nguồn thu phí:

a) Quản lý nguồn thu phí: Đơn vị thu phí được trích để lại 20% trên tổng số tiền phí thu được để trang trải chi phí cho công tác thu và nộp 80% vào ngân sách nhà nước.

b) Sử dụng nguồn thu phí:

- Chi thanh toán tiền làm thêm giờ (*nếu có*).

- Chi phí văn phòng phẩm, tiền điện theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành.

- Chi in biên lai thu phí theo thực tế (*nếu có*) và chi cải cách tiền lương.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang khóa XVII - Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2017, có hiệu lực thi hành từ ngày 04 tháng 5 năm 2017 và thay thế Mục III, Phần A, Nghị quyết số

34/2004/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt mức thu, quản lý và sử dụng Phí đo đạc, lập bản đồ địa chính, Phí thẩm định cấp quyền sử dụng đất, Phí khai thác và sử dụng tài liệu về đất đai trên địa bàn tỉnh Hà Giang./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TTr. Tỉnh ủy; HĐND; UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH khóa XIV tỉnh Hà Giang;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa XVII;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức CT-XH cấp tỉnh;
- TTr.HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- VP: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH; HĐND; UBND tỉnh;
- Báo Hà Giang; Đài PTTH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh; TT Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT.

Thảo

CHỦ TỊCH



Thào Hồng Sơn